| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BA ĐÌNH**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 636/2023/QĐST-HNGĐ | *Ba Đình, ngày 16 tháng 10 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH

## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 574/2023/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023 giữa:

**Nguyên đơn: Chị Nguyễn Trà M**, sinh năm 1990; ĐKHKTT và nơi ở: 102 L, phường Đ, quận H, thành phố H. (có mặt)

**Bị đơn: Anh Phạm Sỹ T,** sinh năm 1980; ĐKHKTT và nơi ở: Số 108 phố Q, quận B, thành phố H.

- Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 5 Điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Chị Nguyễn Trà M và anh Phạm Sỹ T. (Giấy chứng nhận kết hôn số 12 quyển số 01 do UBND phường P, quận Đ, thành phố H cấp ngày 18 tháng 01 năm 2012).

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

-. **Về tình cảm:** Chị Nguyễn Trà M và anh Phạm Sỹ T thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Chị Nguyễn Trà M và anh Phạm Sỹ T có 01 con chung là: Phạm Gia L, sinh ngày 17/01/2012. Anh chị thống nhất thỏa thuận để chị Nguyễn Trà M trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Gia L, sinh ngày 17/01/2012. Anh Thành không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Sỹ T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung và nhà ở**: Chị Nguyễn Trà M và anh Phạm Sỹ T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về khoản nợ:** Chị Nguyễn Trà M và anh Phạm Sỹ T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về án phí**: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Trà M chịu cả 150.000 đồng án phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình. Xác nhận chị Nguyễn Trà M đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008248 ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Chị Nguyễn Trà M được nhận lại 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *UBND phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

***(Đã ký)***

**Đinh Ngọc Liên**